

Số: 73/KH-BDT

Thừa Thiên Huế, ngày 30 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan Ban Dân tộc tỉnh năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 39/KH-BDT ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ban Dân tộc về triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 tại cơ quan Ban Dân tộc tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ công văn số 12417/UBND-DL ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc hướng dẫn một số nội dung, nhiệm vụ trọng tâm để lập Kế hoạch chuyển đổi số của các sở, ban ngành, địa phương năm 2023,

Ban Dân tộc ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan Ban Dân tộc tỉnh năm 2023, với các nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẠT RA NĂM 2022

Kết quả thực hiện các mục tiêu theo Kế hoạch số 42/KH/BDT ngày 20/12/2022 về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển công sở số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan Ban Dân tộc tỉnh năm 2022:

TT	Nhóm mục tiêu	Số mục tiêu	Đạt	Chưa đạt
1	Mục tiêu ứng dụng CNTT, phát triển Công sở số	07	06/07	1
2	Mục tiêu Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và đơn vị liên quan	03	03/03	0
3	Mục tiêu phát triển hạ tầng CNTT và an toàn thông tin	03	03/03	0

2. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2022

2.1. Xây dựng Công sở số

- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số nhằm tiến tới nền hành chính thân thiện và hiện đại, thích hợp với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Dân tộc.

- Nghiên cứu, áp dụng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định kỹ thuật bắt kịp thay đổi nhanh chóng của công nghệ, bảo đảm phát triển, đáp ứng yêu cầu tiến trình chuyển đổi số của cơ quan.

- Rà soát, cấp phát chữ ký số cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và sim ký số CA đối với lãnh đạo Ban của cơ quan.

- Rà soát đầu tư, nâng cấp, sửa chữa, thay thế trang thiết bị công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bao gồm: máy tính cá nhân, các trang thiết bị cần thiết khác để phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

- Thực hiện nghiêm, đảm bảo các văn bản quản lý nhà nước thực hiện qua môi trường mạng và các văn bản ban hành có áp dụng chữ ký số (trừ văn bản mật).

b) Tồn tại, hạn chế

- Chưa xây dựng phòng họp trực tuyến tại cơ quan Ban Dân tộc.

2.2. Kinh tế số

a) Kết quả đạt được

- Tham gia các cuộc họp, hội thảo, hội nghị về chuyển đổi số kinh tế số; Tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức về kinh tế số cho toàn thể CBCCVN và người lao động cơ quan; nghiên cứu tham mưu các giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế số đối với vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán chi phí liên quan của cơ quan qua phần mềm Hue-S; Chỉ đạo, tuyên truyền công chức, viên chức, người lao động không dùng tiền mặt trong thanh toán các dịch vụ giao dịch phổ biến (điện, nước, viễn thông,...) thông qua ứng dụng Hue-S.

b) Tồn tại, hạn chế

Việc tham mưu các giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế số đối với vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn tỉnh và các giải pháp tuyên truyền chủ động kết hợp với chương trình chuyển đổi số của tỉnh để khuyến khích các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia vào các hệ thống phần mềm lĩnh vực Dân tộc chưa thật sự đạt hiệu quả.

2.3. Xã hội số

a) Kết quả đạt được

- Thực hiện các chủ trương, định hướng, các quy định, chính sách, kế hoạch, chương trình, đề án của Tỉnh về phát triển xã hội số và chuyển đổi số cho người dân, đặc biệt là vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh.

- Cập nhật kịp thời các thông tin chỉ đạo, điều hành; cơ sở dữ liệu chuyên ngành, lĩnh vực Dân tộc trên trang Thông tin điện tử cơ quan phục vụ

cho việc tra cứu, phổ biến thông tin.

- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Dân tộc.

b) Tồn tại, hạn chế

Việc chuyển đổi số cho người dân, đặc biệt là vùng đồng bào DTTS&MN tỉnh có mặt còn hạn chế.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN NĂM 2023

1. Mục tiêu chung

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và bảo đảm an toàn thông tin mạng nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực tham mưu công tác dân tộc năm 2023, góp phần xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh phát triển chính quyền số, kinh tế số, xây dựng xã hội số để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan; góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của cấp ủy đảng, chính quyền, thay đổi lề lối làm việc của cán bộ, công chức.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% mạng, máy tính trong cơ quan được triển khai tuân thủ theo quy định của tỉnh.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động cơ quan có sử dụng điện thoại thông minh.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có cài đặt Hue-S.

- 100% dịch vụ công mức độ 4 (toàn trình) được công bố.

- 100% máy tính trong cơ quan được cài đặt giải pháp phòng, chống virus tập trung của tỉnh.

- Tối thiểu 01 cuộc họp trực tuyến trong năm được triển khai.

3. Nhiệm vụ

a) Nhận thức số

Triển khai tuyên truyền và tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức.

b) Thể chế số Bám sát các văn bản của Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, cụ thể hóa tại cơ quan đảm bảo nguyên tắc kịp thời, rõ ràng, phù hợp với thực tiễn và phát huy các thế mạnh đã sẵn có.

c) Hạ tầng số

Đảm bảo hệ thống mạng chuyên dùng của cơ quan đủ năng lực phục vụ chính quyền số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

Phấn đấu xây dựng 01 phòng họp trực tuyến tại cơ quan.

d) Nhân lực số

Bố trí nhân lực chuyên trách, kiêm nhiệm chuyển đổi số, an toàn thông tin. Thường xuyên bố trí tham gia đào tạo, nâng cao năng lực và kỹ năng cho nhân sự; tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng chuyển đổi số cho công chức, viên chức.

đ) An toàn thông tin mạng

Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan.

Tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin do cấp trên và các đơn vị liên quan tổ chức.

Đầu tư, mua sắm về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật vận hành an toàn thông tin.

e) Chính quyền số

Phấn đấu số hóa dữ liệu chuyên ngành.

Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của mình theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

f) Kinh tế số

Tham gia các cuộc họp, hội thảo, hội nghị về chuyển đổi số kinh tế số; Tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức về kinh tế số cho toàn thể CBCC và người lao động cơ quan.

Tuyên truyền, phổ biến cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi phát triển kinh tế số, đưa các mặt hàng của vùng lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng ngày càng ổn định và phát triển.

g) Xã hội số

Tuyên truyền, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán chi phí liên quan của cơ quan qua phần mềm Hue-S; Chỉ đạo,

tuyên truyền công chức, viên chức, người lao động không dùng tiền mặt trong thanh toán các dịch vụ giao dịch phổ biến (điện, nước, viễn thông,...) thông qua ứng dụng Hue-S.

(Các nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số năm 2023 theo phụ lục đính kèm)

4. Kinh phí thực hiện:

- Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước;
- Kinh phí từ các chương trình, dự án, đề án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng phối hợp với các phòng, bộ phận chuyên môn triển khai kế hoạch đến các phòng, bộ phận và đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động cơ quan để thực hiện.

2. Các phòng, bộ phận chuyên môn cụ thể hóa nội dung của kế hoạch vào kế hoạch, chương trình công tác của phòng, bộ phận và từng cá nhân gắn với lĩnh vực, nhiệm vụ công tác được phân công.

3. Văn phòng Ban theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban tổ chức thực hiện kế hoạch, lập báo cáo gửi cơ quan cấp trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan Ban Dân tộc tỉnh năm 2023. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các phòng, bộ phận chuyên môn báo cáo qua Văn phòng Ban trình lãnh đạo để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Sở TT&TT (b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng, bộ phận chuyên môn;
- Lưu VT, VP.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Lê Xuân Hải

Phụ lục
NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số: 73/KH-BDT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ban Dân tộc)

TT	Nội dung	Chỉ tiêu	Ghi chú
I	Hoạt động nhận thức số		
1	Triển khai tuyên truyền và tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức.	- Tổ chức tuyên truyền ít nhất 01 lần trong năm; - Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số	
2	Tổ chức các cuộc họp Ban chỉ đạo chuyển đổi số	- Tối thiểu 4 cuộc /năm (theo quý)	
II	Hoạt động thể chế số		
1	Kế hoạch chuyển đổi số hằng năm	- Ban hành kế hoạch Chuyển đổi số hằng năm - Đảm bảo nội dung theo hướng dẫn	
2	Tham dự đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ về kiến trúc chính quyền điện tử, chính quyền số	- Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do tỉnh tổ chức. - Có chứng nhận hoàn thành khóa học (nếu có)	
III	Hoạt động hạ tầng số		
1	Triển khai mạng số liệu chuyên dùng (CPNET)	- Cơ quan có kết nối đường truyền số liệu chuyên dùng	
2	Tỷ lệ công chức, viên chức trong cơ quan có sử dụng thiết bị di động thông minh	- Mục tiêu đạt 100% công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan có sử dụng	
IV	Hoạt động nhân lực số		
1	Bố trí cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và an toàn thông tin	- Quyết định cử chuyên trách, kiêm nhiệm có ký số vào thời điểm ban hành quyết định	
2	Công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng chuyển đổi số	- Đảm bảo tham gia các lớp tập huấn do tỉnh tổ chức	
V	An toàn thông tin		
1	Số lượng máy tính được cài đặt giải pháp phòng chống virus tập trung	- Triển khai phần mềm BKAV Endpoint của tỉnh - 100% máy tính để bàn	
2	Không vi phạm chính sách an toàn thông tin của tỉnh	- Không cấm kết nối bất cứ thiết bị ngoại vi, phát Wifi từ hệ thống mạng WAN của tỉnh.	

VI	Hoạt động chính quyền số		
1	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (Toàn trình)	- Đảm bảo 100% dịch vụ công đảm bảo mức độ 4 (toàn trình) được công bố	
2	Số lượng cuộc họp trực tuyến	- Tối thiểu trong năm triển khai 1 cuộc họp trực tuyến	
VII	Hoạt động kinh tế số		
1	Công chức, viên chức có sử dụng ví điện tử Hue-S để thanh toán.	- Một số dịch vụ cơ bản: Điện, nước, viễn thông, học phí, dịch vụ công. - Khuyến khích mua sắm trực tuyến	
VIII	Hoạt động xã hội số		
1	Công chức, viên chức tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền	- Đảm bảo thực hiện đúng quy định về phản ánh hiện trường trên Hue-S.	